

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 001/MSC/2026**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Sau đây viết tắt là (“MSC”)

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.62555660

Fax: 028.38109463

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Công ty chỉ kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn, không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định pháp luật.

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: PHỤ GIA THỰC PHẨM: ACID CITRIC MONOHYDRAT**

**2. Thành phần:** Acid citric (INS 330) 100 %

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** Hạn sử dụng: 5 năm kể từ ngày sản xuất.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong bao nhựa HDPE và LDPE, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế, bên ngoài là bao nhựa PP.

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 25 kg hoặc có thể điều chỉnh quy cách theo yêu cầu của khách hàng.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Thai Citric Acid Co., Ltd

5/12 Moo 3, Rama II Rd., (Km.35), BangKrachao, Muang, SamutSakorn 74000, Thái Lan.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm và nội dung nhãn phụ dự kiến)



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

*(Handwritten signatures)*

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm** (đính kèm Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 4-11: 2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất điều chỉnh độ acid, ban hành theo Thông tư số 28/2010/TT-BYT ngày 20 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho phụ gia thực phẩm Acid citric.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026



*Huỳnh Công Hoàn*



## Phụ lục

### DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản tự công bố số 001/MSC/2026

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	NHÓM SẢN PHẨM PHỤ GIA THỰC PHẨM	Số TCCS 02:2026/MS202
	PHỤ GIA THỰC PHẨM: ACID CITRIC MONOHYDRAT	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

#### 1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng tinh thể hoặc bột tinh thể.
- Màu sắc: Màu trắng hoặc không màu.
- Mùi, vị: Mùi, vị đặc trưng của sản phẩm. Không có mùi, vị lạ.

#### 2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu: theo QCVN 4-11: 2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất điều chỉnh độ acid, ban hành theo Thông tư số 28/2010/TT-BYT ngày 20 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho phụ gia thực phẩm Acid citric:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ tan	-	Dễ tan trong ethanol, rất tan trong nước, ít tan trong ether.
2	Citrat	-	Phải có phản ứng đặc trưng của citrat.
3	Hàm lượng nước (Phương pháp Karl-Fischer)	% khối lượng	7,5 – 8,8
4	Tro sulfat	% khối lượng	≤ 0,05
5	Oxalat	mg/kg	≤ 100,0
6	Sulfat	mg/kg	≤ 150,0

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

7	Các hợp chất dễ than hóa	-	Đạt yêu cầu
8	Hàm lượng $C_6H_8O_7$ tính theo chế phẩm khan	% khối lượng	99,5 – 100,5

**3. Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 4-11: 2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất điều chỉnh độ acid, ban hành theo Thông tư số 28/2010/TT-BYT ngày 20 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho phụ gia thực phẩm Acid citric:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0,5



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>  
 Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

*Handwritten signatures in blue ink.*

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	THÔNG TIN SẢN PHẨM PHẦN I	Bản tự công bố số:	001/MSC/2026
		TCCS số:	02:2026/MS202
	PHỤ GIA THỰC PHẨM: ACID CITRIC MONOHYDRAT	Ngày hiệu lực:	
		Phiên bản:	01

**1. Kế hoạch giám sát định kỳ**

TT	Tên chỉ tiêu cần kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Dự kiến cơ quan kiểm tra
1	Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu và các chỉ tiêu ATTP trong bản tự công bố số 001/MSC/2026 và các công văn điều chỉnh/bổ sung (nếu có)	01 lần/năm	Phòng kiểm nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm độc lập được công nhận

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**



*Handwritten marks/signatures at the bottom right corner.*

DỰ THẢO NHÃN PHỤ SẢN PHẨM - Phiên bản 1

# PHỤ GIA THỰC PHẨM: ACID CITRIC MONOHYDRAT

(Dùng cho thực phẩm)

**Thành phần:** Acid citric (INS 330) 100 %

**Khối lượng tịnh:** 25 kg

**Hướng dẫn sử dụng:** Dùng làm phụ gia thực phẩm cho các sản phẩm thực phẩm. Chức năng của phụ gia theo đúng chức năng tương ứng quy định trong Phụ lục 1 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019. Đối tượng thực phẩm và hàm lượng sử dụng phụ gia tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ngày 30 tháng 08 năm 2019 và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 25 tháng 9 năm 2023.

**Hướng dẫn bảo quản:** Tránh ánh nắng mặt trời, bảo quản trong bao bì kín, để ở nơi khô ráo, thoáng mát, với nhiệt độ phòng dưới 40°C.

**Ngày sản xuất:** Xem "Production Date" trên bao bì.

**Hạn sử dụng:** Xem "Expiry Date" trên bao bì.

**Tên và địa chỉ tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa:**

- **Nhập khẩu bởi:**

Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan

Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- **Sản xuất bởi:**

Thai Citric Acid Co., Ltd

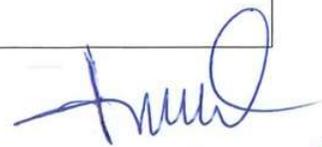
5/12 Moo 3, Rama II Rd., (Km.35), BangKrachao, Muang, SamutSakorn 74000, Thái Lan.

**Sản xuất tại Thái Lan**

**Sản xuất theo số TCCS 02:2026/MS202**

Đáp ứng quy định Việt Nam. Không phù hợp để thương mại ở các quốc gia có quy định phụ gia, an toàn thực phẩm khác với Việt Nam.

**Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng**

  
06-02-2026 

Số: 002157 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00562.26



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUẬN, PHƯỜNG SÀI GÒN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM  
Tên mẫu : **PHỤ GIA THỰC PHẨM: ACID CITRIC MONOHYDRAT**  
Ngày lấy mẫu : 06/01/2026  
Lượng mẫu : 01 bịch x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 06/01/2026  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy  
Thời gian thử nghiệm : 06/01/2026-09/01/2026

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Các hợp chất dễ than hóa	QCVN 4-11:2010/BYT (Phụ lục 10)	Đạt yêu cầu	/
2	Định tính Citrat	QCVN 4-11:2010/BYT	Có phản ứng đặc trưng của citrat	/
3	Độ tan trong cồn (etanol)	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Dễ tan trong Etanol	/
4	Độ tan trong ether	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Hầu như không tan hay không tan trong Ether	/
5	Oxalat	QCVN 4-11:2010/BYT (Phụ lục 10)	< 100	mg/kg
6	Tro Sunfat	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Không phát hiện LOQ = 0,05	%
7	Sulfate	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Không phát hiện LOD = 20,0	mg/kg
8	Độ tan trong nước	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Rất dễ tan trong nước	/
9	Acid Citric (C <sub>6</sub> H <sub>8</sub> O <sub>7</sub> )	QCVN 4-11:2010/BYT	99,97	% (tính theo chất khô)
10	Hàm lượng nước	FAO JECFA Monographs 1, Vol 4 (2005) (a)	8,45	%
11	Chì (Pb)	HD.PP.16.1/TT.AAS: 2021 (a)	Không phát hiện LOD = 0,05	mg/kg

Mã số mẫu: 00562.26

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ..... 16 -01- 2026..  
TUQ. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh